

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày: 13/7/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH,
TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ánh Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thạch
2. Ông Đinh Khắc Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Công Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Tiến Ch, sinh ngày: 28/3/1990. Tại tỉnh: Nghệ An. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 86/1, đường 8, khu phố 3, phường 1, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có. Con ông Đặng Tiến K, sinh năm 1956 và bà Trần Thị L, sinh năm 1962. Vợ: Nguyễn Thị Thái T V, sinh năm 2000, Con: Chưa có. Tiền án: Không có.

Nhân thân: Ngày 28/11/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là Thành phố Tây Ninh) xử phạt 15 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã xóa án tích. Ngày 29/02/2016, bị Tòa án quân sự Quân khu 7, xử phạt 06 năm tù, về tội “Giết người”. Chấp hành xong ngày 27/02/2019. Đã xóa án tích. Ngày 22/02/2021, Công an Thành phố Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”. Đã nộp phạt ngày 24/02/2021. Đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 25/3/2021, Công an phường 1, Thành phố Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 780.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đã

nộp phạt ngày 20/4/2021. Đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 09/3/2022, Công an Thành phố Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác” và “Sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ”. Đã nộp phạt ngày 10/3/2022. Chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Tiền sự: Tại Quyết định số 70/QĐ-XPHC, ngày 09/3/2022, Công an Thành phố Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác” và “Sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ”. Tiền án không có.

Bị cáo đang bị tạm giam về tội phạm khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo có mặt tại tòa.

2. Họ và tên: Hồ Trường G (Tên gọi khác: G Tigon), sinh ngày: 25/7/1982. Tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 10, tổ 30, khu phố Hiệp Tr, phường Hiệp T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có. Con ông Hồ Văn H, sinh năm 1956 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1959. Vợ: Lê Thị Cẩm Nh, sinh năm 1981, nghề nghiệp: Làm mướn. Con: Có 01 người, sinh năm 2007.

Nhân thân: Năm 2013 bị Công an huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành) xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Tiền sự: Không có. Tiền án: Tại bản án số 41/2015/HSST, ngày 29/12/2015, Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 194,; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong ngày 24/3/2020. Chưa được xóa án tích.

Bị cáo đang bị Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Hữu C, sinh ngày: 26/4/1997. Tại tỉnh Tây Ninh. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 56, Hẻm 12, đường Th, khu phố Hiệp Th, phường Hiệp Ninh, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không có. Trình độ học vấn: 7/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao đài. Con ông Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1969 và bà Võ Thị Thúy H, sinh năm 1975. Vợ: Cao Thị Tuyết L, sinh năm 1999, nghề nghiệp: nội trợ. Con: Có 01 người, sinh năm 2022.

Nhân thân: Ngày 29/12/2014, Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh, xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành án tại Trại giam Tổng Lê Chân. Ngày phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên không xem là tiền án. Bản án số 44/2023/HS-ST, ngày 20/6/2023 Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh, xử phạt 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b, h, Khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tiền sự: không. Tiền án: Tại bản án số 69/2016/HSST, ngày 24/3/2016, Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 194, điểm o, p

khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong ngày 07/5/2021. Chưa được xóa án tích.

Bị cáo đang bị tạm giam về tội phạm khác tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Tây Ninh. Bị cáo có mặt tại tòa.

4. Họ và tên: Trần Hoàng N (Tên gọi khác: N Qu), sinh ngày: 23/01/1995. Tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 79, tổ 02, khu phố Hiệp L, phường Hiệp T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Làm mướn. Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có. Con ông Trần Văn H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1968. Vợ, Con: Chưa có.

Tiền sự: không. Tiền án: Tại bản án số 02/2016/HSST ngày 29/02/2016, Tòa án Quân sự quân khu 7 áp dụng khoản 2, Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt 05 năm tù về tội “Giết người”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/9/2018. Đến ngày 24/12/2019 tiếp tục phạm tội. Chưa được xóa án tích.

Tại bản án số 58/2020/HSST ngày 22/6/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/11/2021. Chưa được xóa án tích.

Bị cáo đang bị tạm giam về tội phạm khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1981. Trú tại: Tổ 4, ấp 2, Khu phố 2, xã Tân Kh, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/5/2022, ông Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1981, nơi cư trú: khu phố 2, xã Tân Kh, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước cùng các ông Trần Đức L, sinh năm 1985, nơi cư trú: khu phố Phú Tr, phường Phú Đ, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước; Hoàng Văn L, sinh năm 1987, nơi cư trú: ấp 17, xã Thanh Ph, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước; Hoàng Văn C, sinh năm 1983, nơi cư trú: khu phố Phú Ngh, phường Phú Đ, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước; Vũ Văn S, sinh năm 1980, nơi cư trú: khu phố Phú B, phường An L, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước (gọi là nhóm ông Tr) cùng đi trên xe ô tô 05 chỗ, nhãn hiệu Vios, màu trắng, biển số 93A-143.78 (xe của ông Trường) và các bà Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1983, nơi cư trú: khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước; Cao Thị Hồng Nh, sinh năm 1981, nơi cư trú: ấp An T, xã An Ph, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước; Hoàng Thị Th, sinh năm 1983, nơi cư trú: khu phố Phú B, phường An L, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước là những người cùng làm ăn, mua bán bất động sản chung (gọi là nhóm bà Th) cùng đi trên một xe ô tô khác đến

Văn phòng công chứng Trần Tất Duy, thuộc khu phố Hiệp Hoà, phường Hiệp Tân thị xã Hòa Thành để công chứng hồ sơ mua bán đất. Đến nơi, nhóm của bà Th vào văn phòng công chứng, còn nhóm ông Tr đến quán cà phê “Cát Tiên Sa” trên đường Phạm Văn Đ thuộc khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành bằng xe ô tô biển số 93A-143.78 để nghỉ trưa.

Tại văn phòng công chứng Trần Tất Duy, nhóm bà Th điện thoại hẹn bà Nguyễn Thị V sinh năm 1984, ngụ: ấp Bình Tr, xã Bình M, Thành phố Tây Ninh, bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1987, ngụ: khu phố 1, phường 4, Thành phố Tây Ninh đến quán cà phê “Cát Tiên Sa” để giải quyết tiền đặt cọc đất trước đây mà bà L và bà V còn thiếu lại nhóm bà Th 235.000.000 đồng. Lúc điện thoại thì bà L và bà V đang ăn trưa nên bàn bạc thống nhất với nhau sẽ gọi thêm người để hỗ trợ cho việc giải quyết tiền cọc đất (vì trước đây nhóm bà Th đã nhiều lần kêu đông người đến nhà bà L đòi tiền cọc và gây sự). Lúc này bà V gọi điện thoại cho bị cáo Đặng Tiến Ch nhờ đứng ra dàn xếp (chỉ nhờ do quen biết, không thuê mướn), đồng thời bà V nói với bị cáo Ch là nhóm bên kia có đông người, hẹn gặp nhau tại quán “Cát Tiên Sa” nên bảo bị cáo Ch gọi thêm người đến để phòng khi xảy ra chuyện, thì bị cáo Ch đồng ý và gọi điện cho bị cáo Hồ Trường G (tên thường gọi là G T) nói “Có bà chị nhờ anh em đứng ra dàn xếp vụ mua bán đất đai” và kêu bị cáo G đến quán cà phê “không có tên” của bị cáo Ch làm chủ thuộc phường Hiệp Ninh, Thành phố Tây Ninh; bị cáo Ch tiếp tục gọi điện thoại cho bị cáo Trần Hoàng N (tên thường gọi là N Q) và người tên L (không xác định được nhân thân, địa chỉ) hẹn đến quán Cà phê của bị cáo Ch. Bị cáo G gọi điện cho bị cáo Nguyễn Hữu C kêu C ở nhà chờ bị cáo G đến đón đi công chuyện. Ngoài ra bị cáo Ch còn gọi điện cho Hoàng Thanh Tr (tên thường gọi là Bé S), sinh năm 1993, ngụ: khu phố 1, thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, rủ đến quán “Cát Tiên Sa” để hỗ trợ giải quyết tiền cọc đất cho bà L, bà V.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo Hồ Trường G, bị cáo Nguyễn Hữu C, bị cáo Trần Hoàng N, Lốc và một người lạ mặt bạn của L (không xác định được nhân thân, địa chỉ) đi trên xe ô tô loại 07 chỗ không nhớ biển số, (trên xe có sẵn hung khí là dao tự chế, ống sắt không biết ai chuẩn bị) do Lốc lái xe chở đến quán “Cát Tiên Sa”, vào ngồi phía trước quán. Khoảng 05 phút sau thì bị cáo Đặng Tiến Ch được anh Võ Trường S chở bị cáo Ch đến quán rồi bỏ đi ngay, bị cáo Ch vào quán đến ngồi cùng bàn với nhóm của bị cáo G. Sau đó Hoàng Thanh Tr đi cùng hai người bạn tên T và H (không rõ nhân thân và địa chỉ) đến gặp bị cáo Ch nói chuyện thì bị cáo Ch kêu Tr cùng bạn về trước. Lúc này, bà L và bà V cũng vào quán “Cát Tiên Sa”, khi đi ngang có chào bàn của Ch, xong đi vào phía sau quán ngồi kêu nước uống, bị cáo Ch và bị cáo C đi sang bàn của bà L và bà V ngồi nói chuyện, bà L kể lại chuyện mâu thuẫn tiền đặt cọc đất với nhóm bà Th và nói “Nếu không dàn xếp được thì kêu bên kia cứ viết đơn ra Tòa, đừng kêu giang hồ lại nhà bà L quậy nữa”. Nghe xong, bị cáo C trở về bàn ngồi cùng với bị cáo G và những người khác còn bị cáo Ch ngồi tại bàn của bà L và bà V thì anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1979 (chồng của L) cũng đến ngồi cùng. Khoảng 45 phút sau (15 giờ 45 phút), nhóm của bà Th vẫn chưa đến và nhóm của ông Tr về thì bà L và bà V nhướng mắt về phía nhóm ông Tr nhằm mục đích muốn nói cho bị cáo Ch, bị cáo G biết “Đây là nhóm người ở Bình Phước đi cùng với nhóm của bà Th”. Khi đi

ngang bàn của bị cáo G có một người trong nhóm ông Tr nhỏ nước bọt nên bị cáo Ch, bị cáo G, bị cáo C, bị cáo N, L và bạn của L bức tức cùng đứng lên đi theo sau nhóm của ông Tr ra trước quán “Cát Tiên Sa”, khi nhóm của ông Tr vừa lên xe ô tô biển số 93A-143.78 để lùi xe ra đi thì bị cáo Nguyễn Ngọc C lượm một viên gạch ông gài đó ném vào kính chắn gió trước của xe ô tô làm vỡ kính, bị cáo C tiếp tục lượm khúc gỗ tròn, dài khoảng 50cm đập vào kính cửa sau bên trái một cái làm vỡ kính, dùng chân đạp vào cốp xe một cái và ném khúc gỗ vào trong xe. N thấy vậy, cũng lượm một khúc gỗ dài khoảng 01 mét trước cửa quán đập vào đuôi xe ô tô 93A-143.78 một cái. L và bạn của L mở cốp xe lấy hung khí cùng tham gia với bị cáo C và bị cáo N đập phá, chặt, chém xe của anh Tr làm hư hỏng nhiều nơi. Bị cáo Ch và bị cáo G không trực tiếp tham gia đập phá xe mà đứng gần đó nhìn, không can ngăn, để mặc cho hậu quả xảy ra. Riêng bà L, bà V và Q ngồi trong quán cách vị trí xảy ra việc đập phá xe của ông Tr khoảng 30 mét, không kịp can ngăn. Sau đó, ông L điều khiển xe ô tô biển số 93A-143.78 chở các ông Tr, L, C và S đến Công an phường Long Thành Trung trình báo sự việc. Sau khi sự việc xảy ra, do biết bị cáo G không có tiền nên bị cáo Ch có đến nhà đưa cho bị cáo G 2.000.000 đồng để tiêu xài, sau đó bị cáo Hồ Trường G bỏ trốn khỏi địa phương bị truy nã, đến ngày 26/01/2023 ra đầu thú.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, phạm tội có tính chất côn đồ, bị cáo G đã tác động bà V, bà L bồi thường khắc phục hậu quả. Các bị cáo C và bị cáo G đã bị kết án, chưa hết thời hạn đương nhiên xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm. Bị cáo N đã tái phạm, nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm.

Tại Kết luận định giá số 31, ngày 13/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành, kết luận tổng giá trị thiệt hại xe ô tô biển số 93A-143.78 do bị đập phá hư hỏng là **45.550.080 đồng**.

Qua xác minh tài sản, các bị cáo không có tài sản nên không kê biên.

Đối với bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị Thùy L chỉ nhờ bị cáo Ch gọi người đến dàn xếp vụ tiền cọc mua bán đất; anh Nguyễn Ngọc Q không biết bà L, bà V nhờ bị cáo Ch vì vậy việc đập phá tài sản là hành vi bộc phát của các bị cáo nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Đối với người tên L và người đi cùng với L, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị Thùy L cùng nộp bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Xuân Tr, số tiền 100.000.000 đồng.

Bị hại đã nhận 100.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại cho các bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 27/CT-VKSHT ngày 01 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Đặng Tiến Ch, Hồ Trường G, Nguyễn Hữu C, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Khoản 1, Điều 178 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Điểm g, Khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đặng Tiến Ch, Hồ Trường G, Nguyễn Hữu C, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Khoản 1, Điều 178 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Điểm g, Khoản 2, Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đặng Tiến Ch, Hồ Trường G, Nguyễn Hữu C, Trần Hoàng N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo: **Đặng Tiến Ch** từ 01 năm đến 01 năm, 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo: **Hồ Trường G** từ 01 năm đến 01 năm, 03 tháng tù.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Hữu C** từ 01 năm, 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Căn cứ Điểm g, Khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo: **Trần Hoàng N** từ 02 năm tù đến 02 năm, 06 tháng tù.

Về Trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị Thùy L cùng nộp bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Xuân Tr, số tiền 100.000.000 đồng. Bị hại đã nhận 100.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: các bị cáo đã rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên thu thập: Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều được tiến hành đúng theo trình tự, thủ tục luật định.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 11/5/2022, tại quán cà phê “Cát Tiên Sa” thuộc khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, giữa các bị cáo và nhóm người đi cùng ông Tr không có mâu thuẫn gì, do bức tức việc người trong nhóm ông Tr đi ngang qua bàn của mình nhỏ nước bọt, nên bị cáo Nguyễn Hữu C và bị cáo Trần Hoàng N đã dùng gạch, cây gỗ, ống sắt và dao tự chế đập phá xe ô tô, biển số 93A-143.78 của ông Nguyễn Xuân Tr. Bị cáo Đặng Tiến Ch, bị cáo Hồ Trường G là người gọi bị cáo C, bị cáo N đến, khi bị cáo C và bị cáo N đập phá xe ông Tr, bị cáo Ch, bị cáo G cùng đi theo, không can ngăn, để mặc cho hậu quả xảy ra, làm hư hỏng xe của ông Trường phải sửa chữa, khắc phục tổng số tiền là 45.550.080 đồng.

Hành vi của các bị cáo Đặng Tiến Ch, bị cáo Hồ Trường G, bị cáo Nguyễn Hữu C và bị cáo Trần Hoàng N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố các bị cáo Đặng Tiến Ch, Hồ Trường G, Nguyễn Hữu C, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, các bị cáo là người thành niên, biết việc hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do xem thường pháp luật đã thực hiện hành vi phạm tội, bởi không có quen biết mâu thuẫn gì với nhau. Tuy nhiên sự việc xảy ra là bất ngờ, không có kế hoạch trước, không có sự phân công công việc cho nhau, không có ai chỉ đạo sai khiến người khác nên là đồng phạm giản đơn. Dù bị cáo C thực hiện hành vi nhiều hơn nhưng cũng đi cùng các bị cáo Ch và bị cáo G. Bị cáo Ch, bị cáo G từ trong quán tại bàn uống nước đi cùng các bị cáo Cn, bị cáo N theo sau nhóm của ông Tr, không có lời nói hay hành động can ngăn các bị cáo và sau khi gây thiệt hại đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại xong và bị hại ông Tr có đơn xin bãi nại cho các bị cáo, nên xét về bản chất hành vi của các bị cáo là ngang nhau, nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương đương nhau.

Bị cáo N đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Hình sự, nên bị cáo phải chịu hình phạt nặng hơn.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường thiệt hại xong, bị hại ông Tr có đơn bãi nại cho các bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại b, s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo G tự nguyện đầu thú là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét các bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung.

[7] Đối với bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị Thùy L chỉ nhờ bị cáo Ch gọi người đến dàn xếp vụ tiền cọc mua bán đất, không thỏa thuận nội dung nào khác; anh Nguyễn Ngọc Qu không biết bà L, bà V nhờ bị cáo Ch, vì vậy, việc đập phá tài sản là hành vi bộc phát của các bị cáo nên không có căn cứ để xem xét, xử lý là đúng quy định.

Đối với người tên L và người đi cùng với L, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau là đúng quy định.

[8] Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện cùng nộp bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Xuân Tr, số tiền 100.000.000 đồng. Bị hại đã nhận 100.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại cho các bị cáo.

[9] **Về án phí:** các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Tiến Ch, Hồ Trường G, Nguyễn Hữu C, Trần Hoàng N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ Khoản 1, Điều 178 Bộ luật Hình sự, Điểm b, s, Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo **Đặng Tiến Ch** 01 (Một) năm, 03 (Ba) tháng tù. Thời gian tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ Khoản 1, Điều 178 Bộ luật Hình sự, Điểm b, s, Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo **Hồ Trường G** 01 (Một) năm, 03 (Ba) tháng tù. Thời gian tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ Khoản 1, Điều 178 Bộ luật Hình sự, Điểm b, s, Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu C** 01 (Một) năm, 03 (Ba) tháng tù. Thời gian tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ Điểm g, Khoản 2, Điều 178 Bộ luật Hình sự, Điểm b, s, Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo **Trần Hoàng N 02** (Hai) năm tù. Thời gian tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện cùng nộp bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Xuân Tr, số tiền 100.000.000 đồng. Bị hại đã nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Các bị cáo Đặng Tiến Ch, Hồ Trường G, Nguyễn Hữu C, Trần Hoàng N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Ông Tr được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ
TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Thị xã Hòa Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TX.Hòa Thành;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tây Ninh;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Hòa Thành;
- Nhà tạm giữ CA huyện Châu Thành;
- UBND Phường 1; phường Hiệp Ninh;
- UBND phường Hiệp Tân;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ; Lưu tập án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Ánh Nhung